

Số: 33 48 /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Chiến lược Chuyển đổi số  
của Bộ Công Thương giai đoạn 2025 - 2030**

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG**

*Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;*

*Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/04/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;*

*Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;*

*Căn cứ Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 02/2/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 3090/QĐ-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ ngày 08/10/2025 về việc ban hành Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số;*

*Căn cứ Quyết định số 2439/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia, Khung quản trị, quản lý dữ liệu quốc gia, Từ điển dữ liệu dùng chung (Phiên bản 1.0);*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chiến lược Chuyển đổi số của Bộ Công Thương giai đoạn 2025 - 2030.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Bộ;
- Lưu: VT, TMDT<sub>AnhDTuan</sub>



**BỘ TRƯỞNG**

**Nguyễn Hồng Diên**



**BỘ CÔNG THƯƠNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

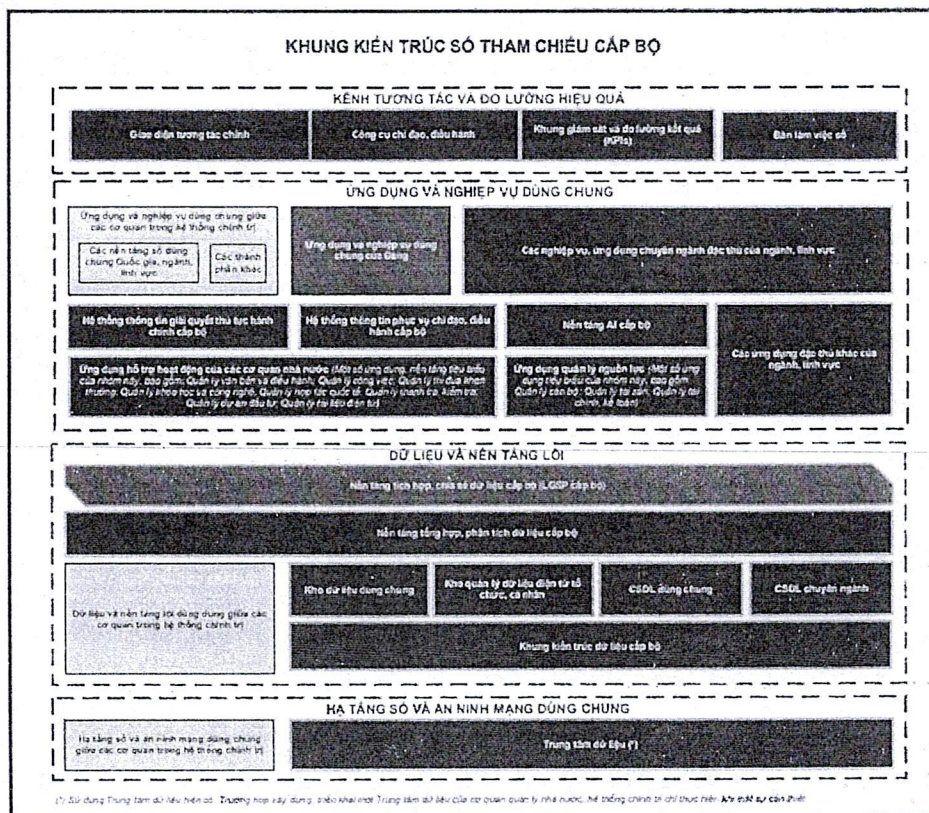
**CHIẾN LƯỢC**  
**CHUYỂN ĐỔI SỐ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG GIAI ĐOẠN 2025-2030**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3348/QĐ-BCT  
ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

**I. Tầm nhìn chiến lược đến năm 2030**

Đến năm 2030, Bộ Công Thương hướng tới xây dựng hệ thống dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống, kết nối thông suốt, an ninh, an toàn, bảo mật để trở thành nền tảng cốt lõi thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện trong Bộ, phục vụ hiệu quả công tác của Bộ Công Thương. Dữ liệu sẽ là nhân tố thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý, điều hành và phát triển kinh tế thông qua các hệ thống hỗ trợ ra quyết định và quản trị dữ liệu thông minh. Bộ Công Thương sẽ hoàn thiện hạ tầng lưu trữ, xử lý dữ liệu tiên tiến, hiện đại, làm chủ và tự chủ các công nghệ dữ liệu, đồng thời hình thành đội ngũ nguồn nhân lực chuyên sâu về khoa học dữ liệu, phân tích, xử lý dữ liệu lớn.

Xây dựng Khung kiến trúc chính phủ số Bộ Công Thương tham chiếu theo Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số ban hành theo Quyết định số 3090/QĐ-BKHCN ngày 08/10/2025 như sau:



## **II. Sự cần thiết và Quan điểm chỉ đạo**

### **1. Sự cần thiết ban hành Chiến lược**

Bộ Công Thương đã xây dựng và tạo lập 37 cơ sở dữ liệu (CSDL), các trung tâm dữ liệu và Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP), song dữ liệu vẫn còn phân tán, thiếu liên kết, đồng bộ, việc khai thác còn thủ công và chưa tối đa hóa hiệu quả hạ tầng. Do đó, việc hình thành hệ sinh thái dữ liệu của Bộ Công Thương, đáp ứng nhu cầu ứng dụng dữ liệu trong các mặt công tác, đảm bảo an ninh, an toàn và bảo vệ bí mật nhà nước, trở nên cấp thiết. Chiến lược này là cơ sở quan trọng để:

- Tiếp tục giữ vững vị trí tiên phong của Bộ Công Thương trong chuyển đổi số.
- Hoàn thiện hành lang pháp lý về dữ liệu để hình thành "Hệ sinh thái dữ liệu" đảm bảo "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung".
- Thúc đẩy hình thành CSDL tổng hợp của Bộ Công Thương để phục vụ chia sẻ, khai thác dữ liệu nội bộ và liên Bộ, ngành.

### **2. Quan điểm chỉ đạo**

Chiến lược chuyển đổi số của Bộ Công Thương bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Các quan điểm chính bao gồm:

- Lấy dữ liệu làm trọng tâm: Toàn bộ dữ liệu của Bộ phải được rà soát, quy hoạch, phân loại, cập nhật theo kiến trúc tổng thể, đảm bảo khả năng chia sẻ, sử dụng đúng mục đích, an ninh, an toàn, bảo mật.
- Ưu tiên phát triển hạ tầng dữ liệu tập trung: Xây dựng và quy hoạch tổng thể hạ tầng trung tâm dữ liệu Bộ Công Thương theo nguyên tắc ưu tiên phát triển trung tâm dữ liệu tập trung (trung tâm dữ liệu lớn), thúc đẩy hình thành CSDL tổng hợp Bộ Công Thương.
- Đổi mới phương thức làm việc dựa trên dữ liệu: Chuyển đổi từ tra cứu dữ liệu sang chia sẻ, tích hợp, tái sử dụng; từ sở hữu riêng sang chia sẻ dữ liệu chung và cùng hưởng lợi ích. Việc kế thừa, chia sẻ, tích hợp, tái sử dụng dữ liệu là trách nhiệm của toàn thể cán bộ, viên chức.
- Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng là yêu cầu tiên quyết, xuyên suốt: An toàn thông tin, an ninh mạng phải được xác định là yếu tố sống còn, điều kiện tiên quyết trong toàn bộ quá trình thiết kế, xây dựng, vận hành và nâng cấp các thành phần của toàn bộ hệ thống. Thực hiện nghiêm việc đánh giá và triển

khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; mọi hoạt động kết nối, chia sẻ, liên thông dữ liệu phải sẵn sàng phương án sao lưu, dự phòng, bảo đảm an toàn hệ thống, kế hoạch ứng phó, khắc phục sự cố và khôi phục dữ liệu đầy đủ, toàn vẹn, liên tục, tuân thủ chặt chẽ quy định pháp luật về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu.

- Đầu tư công nghệ và tự chủ dữ liệu: Tập trung đầu tư các công nghệ, nền tảng hiện đại, hướng tới tự chủ về công nghệ dữ liệu, dành nguồn lực ưu tiên cho nghiên cứu và phát triển dữ liệu.

- Phát triển nguồn nhân lực số: Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực làm chủ công nghệ xử lý và khai thác dữ liệu là yếu tố quyết định thành công. Ưu tiên phát triển đội ngũ chuyên gia và nhà khoa học dữ liệu.

- Đặt người dân và doanh nghiệp ở vị trí trung tâm: Chuyển đổi số phải lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm.

### **III. Mục tiêu cụ thể theo giai đoạn**

#### **1. Giai đoạn 1: Đến năm 2028**

##### **a) Phát triển dữ liệu**

- 100% các hoạt động của Bộ Công Thương được số hóa, lưu trữ, hình thành dữ liệu theo 03 trụ cột: Dữ liệu quản lý công nghiệp và sản xuất; Dữ liệu quản lý thương mại và thị trường; Dữ liệu Kinh tế tổng hợp ngành công thương, đảm bảo nguyên tắc "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung".

- Hoàn thiện hành lang pháp lý đối với việc thu thập, tạo lập, quản trị, chia sẻ, khai thác, phát triển dữ liệu, đảm bảo quyền sở hữu, bảo vệ và khai thác dữ liệu. Xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan chủ quản, khai thác, quản lý CSDL.

- 100% các CSDL của Bộ Công Thương có nhu cầu kết nối, khai thác, tích hợp, chia sẻ thông tin được thực hiện qua nền tảng LGSP hoặc các nền tảng khác theo quy định.

- Hình thành CSDL tổng hợp của Bộ Công Thương để giải quyết các bài toán nghiệp vụ và công tác quản lý nhà nước.

- 100% hoạt động chỉ đạo, điều hành, ban hành chính sách của Bộ Công Thương các cấp được thực hiện trên môi trường số dựa trên dữ liệu.

- 100% giao dịch dịch vụ công của Bộ được số hóa, 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình và được tích hợp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

- Đảm bảo tối thiểu 90% các thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia được thực hiện qua thanh toán trực tuyến.

- Đảm bảo tối thiểu 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Công Thương.

- Sử dụng, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để khai thác dữ liệu, nâng cao hiệu quả các mặt công tác và cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp.

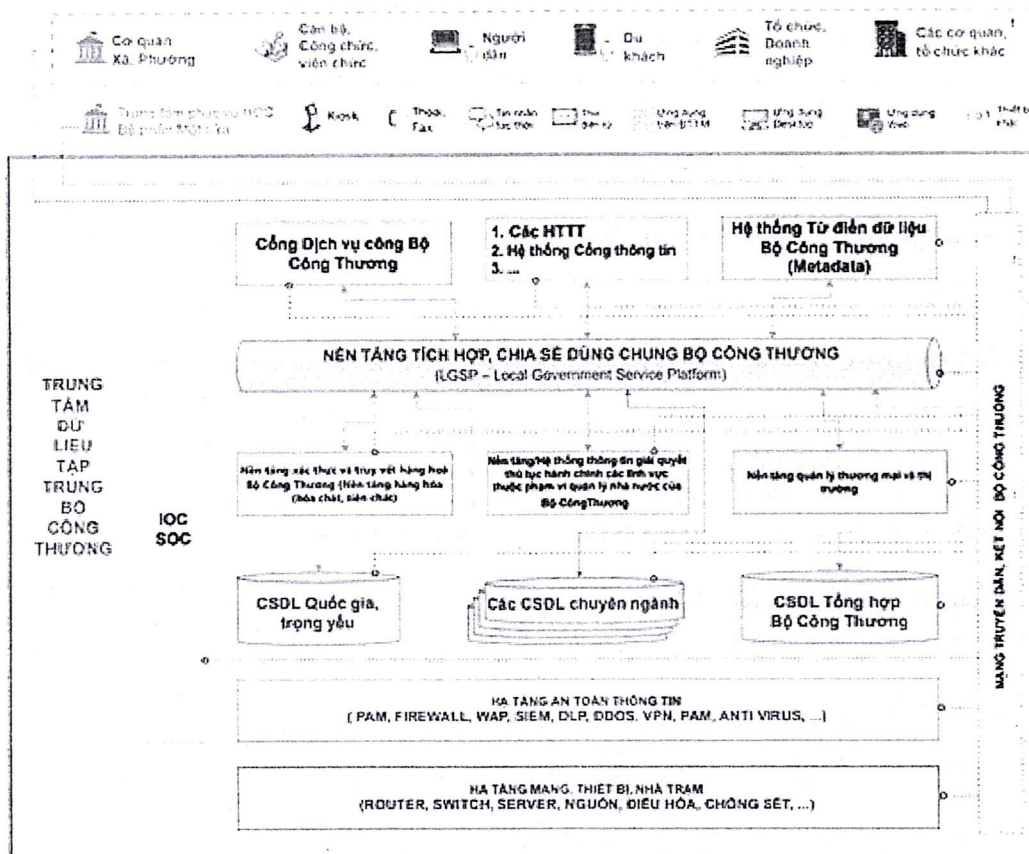
## b) Quy hoạch hạ tầng trung tâm dữ liệu

- Các trung tâm dữ liệu Bộ Công Thương được quy hoạch theo nguyên tắc "Tối ưu chi phí, thuận tiện chia sẻ, dễ dàng khai thác" trên cơ sở hạ tầng Trung tâm dữ liệu tập trung.

- Hoàn thiện hạ tầng kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu Bộ Công Thương đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật.

- 100% hệ thống thông tin, các CSDL quốc gia, chuyên ngành và CSDL của Bộ được triển khai phương án bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo cấp độ và an ninh mạng theo quy định.

- Hoàn thiện khung kiến trúc chính phủ số Bộ Công Thương theo mô hình sau:



## **2. Giai đoạn 2: Từ năm 2029 đến năm 2030**

### **2.1. Phát triển dữ liệu**

- Hoàn thiện các cơ chế, chính sách để đảm bảo dữ liệu trở thành nguồn tài nguyên sản xuất quan trọng; xác lập quyền sở hữu dữ liệu; điều phối, phân phối giá trị tạo ra từ dữ liệu.

- Phát triển các ứng dụng dùng chung phục vụ chuyển đổi trạng thái làm việc, công tác nghiệp vụ, quản lý nhà nước của Bộ.

### **2.2. Hoàn thiện hạ tầng số**

Hoàn thiện hạ tầng lưu trữ, xử lý dữ liệu tiên tiến, hiện đại; làm chủ, tự chủ các công nghệ dữ liệu.

### **2.3. Phát triển nguồn nhân lực số chất lượng cao**

Hình thành đội ngũ nguồn nhân lực chuyên sâu về khoa học dữ liệu, phân tích, xử lý dữ liệu lớn.

## **IV. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm**

### **1. Giai đoạn 1: Từ năm 2025 đến năm 2028**

#### **1.1. Phát triển dữ liệu**

##### **a) Xây dựng danh mục và chuẩn hóa dữ liệu**

- Rà soát, xây dựng, ban hành, cập nhật định kỳ danh mục dữ liệu, CSDL theo Phụ lục I và tuân thủ mô hình kiến trúc dữ liệu Bộ Công Thương, xuyên suốt vòng đời dữ liệu theo 03 trụ cột.

- Duy trì ổn định kênh thu thập, hoàn thiện các trường thông tin dữ liệu trong các CSDL; cập nhật đầy đủ, theo thời gian thực, đảm bảo dữ liệu có chất lượng theo tiêu chí "đúng, đủ, sạch, sống".

- Công bố dữ liệu, CSDL theo Phụ lục II.

##### **b) Hoàn thiện hành lang pháp lý về dữ liệu**

- Hoàn thiện hành lang pháp lý trong thu thập, tạo lập, quản trị, chia sẻ, khai thác, phát triển dữ liệu. Xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ quản, đơn vị khai thác, quản lý CSDL; đảm bảo quyền sở hữu dữ liệu, pháp lý về bảo vệ dữ liệu, quyền khai thác dữ liệu.

- Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật trọng yếu như Hướng dẫn triển khai Luật Hàng hóa 2025, Luật Hóa chất 2025.

- Xây dựng quy định tiêu chuẩn kỹ thuật về dữ liệu, quy định về quản lý,

quản trị dữ liệu.

- Rà soát, bổ sung, cập nhật các quy định về chia sẻ dữ liệu.

#### **c) Tích hợp và phân tích dữ liệu**

- Cập nhật, kết nối, liên thông dữ liệu giữa các CSDL, sử dụng các mô hình, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), phân tích xử lý dữ liệu lớn, xử lý dữ liệu chuyên sâu để tạo ra giá trị mới.

- Xây dựng quy định sử dụng ứng dụng AI trong khai phá, phân tích dữ liệu và xây dựng ứng dụng khai thác, phân tích, khai phá xử lý dữ liệu để dùng chung trong toàn ngành.

#### **d) Lưu trữ và chia sẻ dữ liệu**

- Phân loại, đề xuất chính sách, thời hạn, chính sách lưu trữ, sao lưu, bảo mật dữ liệu, tiêu hủy dữ liệu.

- Các dữ liệu, CSDL ngành Công Thương được tích hợp, chia sẻ qua nền tảng LGSP và các nền tảng khác đảm bảo an ninh dữ liệu.

- Xây dựng cơ chế phân cấp, phân quyền, quy định rõ trách nhiệm cơ quan chủ quản, đơn vị cung cấp, đơn vị khai thác, đơn vị điều phối.

#### **đ) Phát triển ứng dụng dữ liệu**

- Thực hiện đồng bộ, liên thông dữ liệu từ các hệ thống phân tán để hình thành nền tảng dữ liệu lớn.

- Nghiên cứu, triển khai thí điểm các ứng dụng dữ liệu có tính liên thông cao. Phát triển việc quản lý ứng dụng theo nhóm lĩnh vực.

- Thu thập, khai thác, làm giàu nguồn dữ liệu lớn phát sinh trong các hoạt động, công tác nghiệp vụ và quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

#### **e) Xây dựng dữ liệu dùng chung và chuyển đổi dịch vụ công**

- Thu thập, củng cố và hoàn thiện dữ liệu chủ, CSDL lớn, dùng chung thuộc nhóm các CSDL chuyên ngành.

- Xây dựng, triển khai, đưa vào khai thác các nền tảng số tổng hợp, phân tích dữ liệu để lưu trữ tập trung, hướng tới hình thành CSDL tổng hợp ngành Công Thương.

- Tổ chức thực hiện 100% các dịch vụ công trực tuyến toàn trình và cập nhật, tích hợp, chia sẻ thông tin với Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

## **1.2. Quy hoạch và Phát triển Hạ tầng số**

### **a) Tối ưu hóa và mở rộng hạ tầng Trung tâm dữ liệu**

- Rà soát, đánh giá, xây dựng quy hoạch hạ tầng trung tâm dữ liệu tập trung Bộ Công Thương theo 03 mô hình CSDL (quốc gia, chuyên ngành, nghiệp vụ).

- Xây dựng lộ trình dịch chuyển các CSDL có hạ tầng không đáp ứng tiêu chuẩn về Trung tâm dữ liệu tập trung Bộ Công Thương, Trung tâm dữ liệu Quốc gia.

- Đánh giá công suất, năng lực thực tế hạ tầng kỹ thuật tại Trung tâm dữ liệu tập trung Bộ Công Thương, đề xuất giải pháp, lộ trình mở rộng, nâng cấp.

### **b) Phát triển hạ tầng công nghệ thông tin:**

- Xây dựng giải pháp lưu trữ tại Trung tâm dữ liệu tập trung Bộ Công Thương, không xây dựng các hệ thống lưu trữ thành phần, phân tán.

- Thực hiện đồng bộ các dữ liệu nghiệp vụ, hình thành Kho dữ liệu nghiệp vụ phục vụ công tác chung Bộ Công Thương. Đề xuất hạ tầng để hình thành CSDL tổng hợp Bộ Công Thương.

### **c) Hoàn thiện hành lang pháp lý về hạ tầng**

- Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi các Luật và văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, kết nối, phân tích, xử lý thông tin giữa các trung tâm dữ liệu Bộ Công Thương.

- Ban hành quy định về vận hành trung tâm dữ liệu, an toàn thông tin và an toàn, an ninh mạng, bảo mật, lưu trữ dữ liệu.

### **d) Đảm bảo kết nối, truyền dẫn và an ninh mạng**

- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa Bộ Công Thương với các Bộ, ban, ngành, địa phương về triển khai và đảm bảo hoạt động của hạ tầng truyền dẫn Bộ Công Thương.

- Thực hiện nâng cấp, hoàn thiện, đưa vào khai thác sử dụng hạ tầng truyền dẫn và bảo mật đến các đơn vị trong Bộ Công Thương.

- Nâng cấp hạ tầng chứng thực chữ ký số thống nhất, đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu liên thông các CSDL, ứng dụng toàn diện.

- Ban hành các quy định, hướng dẫn của Bộ Công Thương về đảm bảo an ninh mạng, an toàn thông tin trong quản lý, quản trị, chia sẻ, khai thác, phát triển dữ liệu.

- Triển khai các phương án bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng đối với hạ tầng trung tâm dữ liệu, hệ thống thông tin CSDL của Bộ. Tổ chức diễn tập phản ứng, xử lý sự cố an ninh mạng định kỳ.

#### **đ) Xây dựng nền tảng hệ sinh thái dữ liệu**

- Xây dựng Nền tảng/Hệ thống xác thực và truy vết Hàng hóa Bộ Công Thương.

- Xây dựng Nền tảng/Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Công Thương.

- Xây dựng Nền tảng quản lý thương mại và thị trường.

- Xây dựng nền tảng hạ tầng quản trị, lưu trữ, phân tích, khai phá dữ liệu dùng chung đảm bảo "Tập trung, liên thông, bảo mật". Triển khai hệ thống lưu trữ, xử lý dữ liệu tập trung (data lake, data warehouse, cloud...).

- Phát triển, mở rộng nền tảng chia sẻ, tích hợp dữ liệu LGSP Bộ Công Thương.

#### **1.3. Phát triển Nguồn nhân lực số:**

- Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực để quản lý, quản trị, vận hành, khai thác các dữ liệu. Trang bị đầy đủ nhận thức, kiến thức và kỹ năng số.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản cho cán bộ, công chức, viên chức theo phân cấp quản lý. Tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số cho các cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin (CNTT).

- Rà soát, đánh giá nguồn lực quản trị, phân tích, an ninh, an toàn dữ liệu để huy động tối đa nguồn nhân lực hiện có phục vụ hoạt động trung tâm dữ liệu.

### **2. Giai đoạn 2: Từ năm 2029 đến năm 2030**

#### **2.1. Phát triển dữ liệu và ứng dụng**

- Phát triển các ứng dụng dữ liệu dùng chung phục vụ chuyển đổi trạng thái làm việc, công tác nghiệp vụ và quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Dữ liệu trở thành nhân tố thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao hiệu quả hoạt động, quản lý, điều hành và phát triển kinh tế thông qua các hệ thống hỗ trợ ra quyết định, quản trị dữ liệu thông minh.

#### **2.2. Hoàn thiện Hạ tầng số**

Tiếp tục hoàn thiện hạ tầng lưu trữ, xử lý dữ liệu tiên tiến, hiện đại; làm chủ, tự chủ các công nghệ dữ liệu, đặc biệt là làm chủ công nghệ khai phá, phân

tích dữ liệu chuyên sâu.

### **2.3. Phát triển Nguồn nhân lực số chất lượng cao:**

Tiếp tục đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, tập trung vào hình thành đội ngũ chuyên gia và nhà khoa học chuyên sâu về khoa học dữ liệu, phân tích, xử lý dữ liệu lớn để thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực dữ liệu và tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững và toàn diện của Bộ Công Thương trong kỷ nguyên số.

## **V. Tổ chức thực hiện**

**1. Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số:** Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Chiến lược. Chủ trì xây dựng hướng dẫn triển khai giải pháp đảm bảo an ninh dữ liệu, lộ trình tích hợp, chia sẻ phân vùng CSDL dùng chung về Trung tâm dữ liệu tập trung Bộ Công Thương. Chủ trì triển khai đáp ứng hạ tầng truyền dẫn, bảo mật đường truyền, bảo mật CSDL, ứng dụng cơ yếu và chứng thực chữ ký số. Đồng thời, chủ trì nghiên cứu, đề xuất sửa đổi các Luật và văn bản quy phạm pháp luật liên quan đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

**2. Các đơn vị thuộc Bộ Công Thương:** Triển khai xây dựng, nâng cấp các CSDL đặc thù, chuyên ngành theo phân công nhiệm vụ. Thực hiện phân loại dữ liệu theo quy định, triển khai giải pháp đảm bảo an ninh dữ liệu. Chia sẻ dữ liệu về CSDL dùng chung Bộ Công Thương và Trung tâm dữ liệu Quốc gia. Các đơn vị có trách nhiệm báo cáo định kỳ hàng quý.

**3. Vụ Tổ chức cán bộ:** Chủ trì đào tạo, phát triển nguồn nhân lực số.

**4. Kinh phí thực hiện:** Được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có).

**PHỤ LỤC I**  
**BẢNG THỐNG KÊ DỮ LIỆU BỘ CÔNG THƯƠNG**

| STT | Nhóm dữ liệu                     | Tên CSDL                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Nhóm thông tin                                                                                                                      | Dữ liệu | Ghi chú |
|-----|----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|---------|
| 1   | Quản lý Công nghiệp và Sản xuất  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CSDL Xăng dầu: Quản lý sản xuất, phân phối, tiêu thụ xăng dầu.</li> <li>- CSDL Hàng hóa: Dữ liệu về hàng hóa trong lưu thông, chất lượng, nguồn gốc, chuỗi cung ứng.</li> <li>- CSDL Hóa chất: Quản lý hóa chất, đảm bảo an toàn sản xuất và sử dụng.</li> <li>- CSDL Năng lượng: Tổng hợp dữ liệu sản xuất, tiêu thụ, quy hoạch năng lượng quốc gia.</li> </ul> | Tập trung vào sản xuất, năng lượng và quản lý sản phẩm công nghiệp cốt lõi, là xương sống cho phát triển ngành sản xuất trong nước. |         |         |
| 2   | Quản lý Thương mại và Thị trường | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CSDL Quản lý Thương mại điện tử và thị trường: Thông tin về hoạt động thương mại trên nền tảng số.</li> <li>- CSDL Xử lý vi phạm hành chính: Lưu trữ dữ liệu vi phạm và xử lý, nâng cao kiểm tra, kiểm soát thị trường.</li> </ul>                                                                                                                               | Liên quan đến mua bán, trao đổi hàng hóa/dịch vụ, quản lý thị trường để đảm bảo công bằng, minh bạch, hiệu quả.                     |         |         |
| 3   | Dữ liệu về hàng hoá, sản phẩm;   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CSDL Kinh tế Công nghiệp và Thương mại: Tổng hợp chỉ số, thông tin kinh tế vĩ mô,</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                     | Cung cấp dữ liệu vĩ mô, hỗ trợ hoạch định chính sách, phân tích xu hướng, đưa ra quyết định chiến lược.                             |         |         |

**PHỤ LỤC II**  
**DANH MỤC CƠ SỞ DỮ LIỆU CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG**

| TT | Tên cơ sở dữ liệu                     | Đơn vị quản lý                                  | Đơn vị khai thác                                                                                    | Tần suất cập nhật | Hình thức chia sẻ dữ liệu                                                          | Văn bản quy định                                     | Ghi chú               |
|----|---------------------------------------|-------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-----------------------|
| 1  | CSDL Hàng hoá                         | Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước | Cơ quan quản lý nhà nước, Hiệp hội, Doanh nghiệp, Người tiêu dùng                                   | Thời gian thực    | - Chia sẻ dữ liệu mở;<br>- Chia sẻ dữ liệu mặc định;<br>- Chia sẻ dữ liệu đặc thù. | 57-NQ/TW; 02-KH/BCĐTW;<br>214/NQ-CP;<br>2017/QĐ-BCT; | Hoàn thành trong 2025 |
| 2  | CSDL quản lý thương mại và thị trường | Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước | Cơ quan quản lý nhà nước, Hiệp hội, Doanh nghiệp, Người tiêu dùng                                   | Thời gian thực    | - Chia sẻ dữ liệu mở;<br>- Chia sẻ dữ liệu mặc định;<br>- Chia sẻ dữ liệu đặc thù. | 1527/QĐ-BKHCN;<br>2017/QĐ-BCT                        | Hoàn thành trong 2025 |
| 3  | CSDL Xăng dầu                         | Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước | Cơ quan quản lý nhà nước, Hiệp hội, Doanh nghiệp, Người tiêu dùng                                   | Thời gian thực    | - Chia sẻ dữ liệu mở;<br>- Chia sẻ dữ liệu mặc định;<br>- Chia sẻ dữ liệu đặc thù. | 2017/QĐ-BCT                                          | Hoàn thành trong 2025 |
| 4  | CSDL Năng lượng                       | Cục Điện lực                                    | Cơ quan quản lý nhà nước, Hiệp hội, Doanh nghiệp, Người tiêu dùng                                   | Thời gian thực    | - Chia sẻ dữ liệu mở;<br>- Chia sẻ dữ liệu mặc định;<br>- Chia sẻ dữ liệu đặc thù. | 2017/QĐ-BCT                                          | Hoàn thành trong 2025 |
| 5  | CSDL Cơ khí chế tạo                   | Cục Công nghiệp                                 | Doanh nghiệp Công nghiệp thuộc lĩnh vực Cơ khí chế tạo                                              | Hàng tuần         | - Chia sẻ dữ liệu mở;<br>- Chia sẻ dữ liệu mặc định;<br>- Chia sẻ dữ liệu đặc thù. | 3411/QĐ-BCT                                          |                       |
| 6  | CSDL Ô tô                             | Cục Công nghiệp                                 | Cơ quan quản lý nhà nước, Hiệp hội, Doanh nghiệp công nghiệp sản xuất/hỗ trợ thuộc lĩnh vực Cơ khí  | Hàng tuần         | - Chia sẻ dữ liệu mở;<br>- Chia sẻ dữ liệu mặc định;<br>- Chia sẻ dữ liệu đặc thù. | 3411/QĐ-BCT                                          |                       |
| 7  | CSDL Dệt may                          | Cục Công nghiệp                                 | Cơ quan quản lý nhà nước, Hiệp hội, Doanh nghiệp công nghiệp sản xuất/hỗ trợ thuộc lĩnh vực Dệt may | Hàng tuần         | - Chia sẻ dữ liệu mở;<br>- Chia sẻ dữ liệu mặc định;<br>- Chia sẻ dữ liệu đặc thù. | 3411/QĐ-BCT                                          |                       |

| TT | Tên cơ sở dữ liệu                             | Đơn vị quản lý                                       | Đơn vị khai thác                                                                                    | Tần suất cập nhật                         | Hình thức chia sẻ dữ liệu                                                          | Văn bản quy định                              | Ghi chú               |
|----|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------|
| 8  | CSDL Da giấy                                  | Cục Công nghiệp                                      | Cơ quan quản lý nhà nước, Hiệp hội, Doanh nghiệp công nghiệp sản xuất/hỗ trợ thuộc lĩnh vực Da giày | Hàng tuần                                 | - Chia sẻ dữ liệu mở;<br>- Chia sẻ dữ liệu mặc định;<br>- Chia sẻ dữ liệu đặc thù. | 3411/QĐ-BCT                                   |                       |
| 9  | CSDL Điện tử                                  | Cục Công nghiệp                                      | Cơ quan quản lý nhà nước, Hiệp hội, Doanh nghiệp công nghiệp sản xuất/hỗ trợ thuộc lĩnh vực Điện tử | Hàng tuần                                 | - Chia sẻ dữ liệu mở;<br>- Chia sẻ dữ liệu mặc định;<br>- Chia sẻ dữ liệu đặc thù. | 3411/QĐ-BCT                                   |                       |
| 10 | CSDL Khu, Cụm Công nghiệp, Cụm liên kết ngành | Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công | Nhà đầu tư, Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công                                    | Khi có dữ liệu mới do địa phương cung cấp | - Chia sẻ dữ liệu mở;<br>- Chia sẻ dữ liệu mặc định;<br>- Chia sẻ dữ liệu đặc thù. | 3411/QĐ-BCT                                   |                       |
| 11 | CSDL Nhân lực tư vấn                          | Cục Công nghiệp                                      | Cục Công nghiệp                                                                                     | Hàng năm                                  | - Chia sẻ dữ liệu mở;<br>- Chia sẻ dữ liệu mặc định;<br>- Chia sẻ dữ liệu đặc thù. | 3411/QĐ-BCT                                   |                       |
| 12 | CSDL Hóa chất quốc gia                        | Cục Hóa chất                                         | Cục Hóa chất, Cơ quan quản lý nhà nước                                                              | Thời gian thực                            | - Chia sẻ dữ liệu mặc định;<br>- Chia sẻ dữ liệu đặc thù.                          | 57-NQ/TW; 02-KH/BCĐTW; 214/NQ-CP; 2017/QĐ-BCT | Hoàn thành trong 2025 |
| 13 | CSDL Hồ chứa thủy điện                        | Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp       | Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Chủ đập/hồ chứa                                     | Thường xuyên                              | Chia sẻ dữ liệu đặc thù.                                                           | 3411/QĐ-BCT                                   |                       |
| 14 | CSDL Môi trường ngành Công Thương             | Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp       | Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp                                                      | Khi có thay đổi/cập nhật                  | Chia sẻ dữ liệu đặc thù.                                                           | 3411/QĐ-BCT                                   |                       |
| 15 | CSDL Hệ thống                                 | Cục Phòng vệ                                         | Cơ quan quản lý nhà nước,                                                                           | 3 tháng                                   | Chia sẻ dữ liệu đặc thù.                                                           | 3411/QĐ-BCT                                   |                       |

| TT | Tên cơ sở dữ liệu                                             | Đơn vị quản lý                                  | Đơn vị khai thác                                       | Tần suất cập nhật        | Hình thức chia sẻ dữ liệu                                 | Văn bản quy định                           | Ghi chú               |
|----|---------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|--------------------------|-----------------------------------------------------------|--------------------------------------------|-----------------------|
|    | cảnh báo sớm                                                  | thương mại                                      | Cục Phòng vệ thương mại                                |                          |                                                           |                                            |                       |
| 16 | CSDL kết quả điều tra thông kê quốc gia về thương mại điện tử | Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số            | Cơ quan quản lý nhà nước                               | 2 năm                    | - Chia sẻ dữ liệu mặc định;<br>- Chia sẻ dữ liệu đặc thù. | 3411/QĐ-BCT                                |                       |
| 17 | CSDL Quản lý hoạt động thương mại điện tử                     | Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số            | Cơ quan quản lý nhà nước                               | Thường xuyên             | Chia sẻ dữ liệu đặc thù.                                  | 3411/QĐ-BCT                                |                       |
| 18 | CSDL Doanh nghiệp xuất nhập khẩu uy tín                       | Cục Xuất nhập khẩu                              | Cơ quan quản lý nhà nước                               | Hàng năm                 | Chia sẻ dữ liệu mở                                        | 3411/QĐ-BCT                                |                       |
| 19 | CSDL Xúc tiến thương mại                                      | Cục Xúc tiến thương mại                         | Cục Xúc tiến thương mại                                | Thường xuyên             | Chia sẻ dữ liệu đặc thù.                                  | 3411/QĐ-BCT                                |                       |
| 20 | CSDL Hội chợ triển lãm                                        | Cục Xúc tiến thương mại                         | Cục Xúc tiến thương mại                                | Năm                      | Chia sẻ dữ liệu mở                                        | 3411/QĐ-BCT                                |                       |
| 21 | CSDL Quản lý khuyến mại                                       | Cục Xúc tiến thương mại                         | Doanh nghiệp Công nghiệp thuộc lĩnh vực Cơ khí chế tạo | Khi có thông tin mới     | Chia sẻ dữ liệu đặc thù.                                  | 3411/QĐ-BCT                                |                       |
| 22 | CSDL xử lý vi phạm hành chính (INS)                           | Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước | Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước        | Thời gian thực           | Chia sẻ dữ liệu đặc thù.                                  | 3411/QĐ-BCT;<br>206/QĐ-CP;<br>2017/QĐ-BCT; | Hoàn thành trong 2025 |
| 23 | CSDL Kinh tế công nghiệp và thương mại                        | Trung tâm thông tin Công nghiệp và Thương mại   | Cơ quan chức năng trong Bộ Công Thương                 | 15 ngày, tháng, quý, năm | - Chia sẻ dữ liệu mặc định;<br>- Chia sẻ dữ liệu đặc thù. | 71/NQ-CP;<br>3411/QĐ-BCT;<br>2017/QĐ-BCT;  | Hoàn thành trong 2025 |
| 24 | CSDL Bảo vệ người tiêu dùng                                   | Ủy ban Cạnh tranh quốc gia                      | Ủy ban Cạnh tranh quốc gia                             | Theo giờ                 | Chia sẻ dữ liệu đặc thù.                                  | 3411/QĐ-BCT                                |                       |

| TT | Tên cơ sở dữ liệu                                                                        | Đơn vị quản lý                   | Đơn vị khai thác                                                      | Tần suất cập nhật                                                  | Hình thức chia sẻ dữ liệu   | Văn bản quy định | Ghi chú |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-----------------------------|------------------|---------|
| 25 | CSDL Danh mục hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung                               | Ủy ban Cạnh tranh quốc gia       | Ủy ban Cạnh tranh quốc gia, Người tiêu dùng, Bộ và các Sở Công Thương | Thường xuyên (trên cơ sở hồ sơ được duyệt theo thủ tục hành chính) | Chia sẻ dữ liệu đặc thù.    | 3411/QĐ-BCT      |         |
| 26 | CSDL Quản lý bán hàng đa cấp                                                             | Ủy ban Cạnh tranh quốc gia       | Ủy ban Cạnh tranh quốc gia, Bộ và các Sở Công Thương                  | Thường xuyên (trên cơ sở hồ sơ được duyệt theo thủ tục hành chính) | Chia sẻ dữ liệu đặc thù.    | 3411/QĐ-BCT      |         |
| 27 | CSDL toàn diện về các Hiệp định thương mại dự do (FTAs) mà Việt Nam là thành viên (FTAP) | Vụ Chính sách thương mại đa biên | Vụ Chính sách thương mại đa biên                                      | Khi có thay đổi/cập nhật                                           | Chia sẻ dữ liệu mở          | 3411/QĐ-BCT      |         |
| 28 | CSDL Thương mại Việt Nam (VNTR)                                                          | Vụ Chính sách thương mại đa biên | Vụ Chính sách thương mại đa biên                                      | Hàng tháng                                                         | Chia sẻ dữ liệu mở          | 3411/QĐ-BCT      |         |
| 29 | CSDL Thống kê                                                                            | Vụ Kế hoạch, Tài                 | Vụ Kế hoạch, Tài chính và                                             | Hàng                                                               | - Chia sẻ dữ liệu mặc định; | 3411/QĐ-BCT      |         |

| TT | Tên cơ sở dữ liệu                                                              | Đơn vị quản lý                                       | Đơn vị khai thác                                     | Tần suất cập nhật    | Hình thức chia sẻ dữ liệu                                 | Văn bản quy định | Ghi chú |
|----|--------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------|------------------|---------|
|    | ngành Công Thương                                                              | chính và quản lý doanh nghiệp                        | quản lý doanh nghiệp                                 | năm                  | - Chia sẻ dữ liệu đặc thù.                                |                  |         |
| 30 | CSDL Kết quả điều tra thống kê quốc gia Năng lực sản xuất sản phẩm công nghiệp | Vụ Kế hoạch, Tài chính và quản lý doanh nghiệp       | Vụ Kế hoạch, Tài chính và quản lý doanh nghiệp       | 2 năm                | - Chia sẻ dữ liệu mặc định;<br>- Chia sẻ dữ liệu đặc thù. | 3411/QĐ-BCT      |         |
| 31 | CSDL Báo cáo thống kê ngành Công Thương                                        | Vụ Kế hoạch, Tài chính và quản lý doanh nghiệp       | Vụ Kế hoạch, Tài chính và quản lý doanh nghiệp       | Hàng tháng           | - Chia sẻ dữ liệu mặc định;<br>- Chia sẻ dữ liệu đặc thù. | 3411/QĐ-BCT      |         |
| 32 | CSDL Nhượng quyền thương mại                                                   | Vụ Kế hoạch, Tài chính và quản lý doanh nghiệp       | Vụ Kế hoạch, Tài chính và quản lý doanh nghiệp       | Khi cấp phép         | Chia sẻ dữ liệu đặc thù.                                  | 3411/QĐ-BCT      |         |
| 33 | CSDL Quản lý các nhiệm vụ KHCN                                                 | Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công | Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công | Khi có thông tin mới | Chia sẻ dữ liệu đặc thù.                                  | 3411/QĐ-BCT      |         |
| 34 | CSDL về xuất nhập khẩu của Việt Nam với các đối tác trên thế giới              | Vụ phát triển thị trường nước ngoài                  | Vụ phát triển thị trường nước ngoài                  | Hàng tháng           | Chia sẻ dữ liệu đặc thù.                                  | 3411/QĐ-BCT      |         |
| 35 | CSDL về xuất nhập khẩu của các địa phương của Trung Quốc với Việt Nam          | Vụ phát triển thị trường nước ngoài                  | Vụ phát triển thị trường nước ngoài                  | Hàng tháng           | Chia sẻ dữ liệu đặc thù.                                  | 3411/QĐ-BCT      |         |

| TT | Tên cơ sở dữ liệu                                                   | Đơn vị quản lý                                       | Đơn vị khai thác                                     | Tần suất cập nhật                                                         | Hình thức chia sẻ dữ liệu | Văn bản quy định | Ghi chú |
|----|---------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|---------------------------|------------------|---------|
| 36 | CSDL Danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm<br>Dataenergy.vn | Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công | Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công | Thường xuyên                                                              | Chia sẻ dữ liệu đặc thù.  | 3411/QĐ-BCT      |         |
| 37 | CSDL Cán bộ, công chức                                              | Vụ Tổ chức cán bộ                                    | Vụ Tổ chức cán bộ                                    | Khi có thông tin thay đổi về cán bộ, công chức, viên chức, người lao động | Chia sẻ dữ liệu đặc thù.  | 3411/QĐ-BCT      |         |